

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 907/QĐ-ĐHNL-CTSV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

**Cấp học bổng khuyến khích học tập - Học kỳ 2 - Năm học 2018 – 2019
cho sinh viên phân hiệu trường Đại học Nông Lâm TP.HCM tại Ninh Thuận**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;
- Căn cứ quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và các thông tư, quyết định có liên quan về việc cấp học bổng khuyến khích cho sinh viên thuộc khối đào tạo;
- Căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện học kỳ 1 và học kỳ 2 năm học 2018 - 2019 được lưu tại phòng Đào tạo;
- Theo đề nghị của Trưởng Phòng Công tác sinh viên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ 2 năm học 2018 – 2019 cho 23 (hai mươi ba) sinh viên thuộc phân hiệu trường Đại học Nông Lâm TP.HCM tại Ninh Thuận (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Mức thưởng từng loại học bổng như sau:

Nhóm ngành 1: Loại Xuất sắc 5.550.000đ/sinh viên; loại Giỏi 4.800.000đ/sinh viên; loại Khá là 4.050.000đ/sinh viên.

Nhóm ngành 2: Loại Xuất sắc 6.300.000đ/sinh viên; loại Giỏi 5.550.000đ/sinh viên; loại Khá 4.800.000đ/sinh viên.

Điều 3. Các ông/bà lãnh đạo phân hiệu trường Đại học Nông Lâm TP.HCM tại Ninh Thuận, trưởng phòng Công tác sinh viên, trưởng phòng Kế hoạch tài chính, Ban chủ nhiệm các Khoa, bộ môn có sinh viên, thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu P. CTSV, HC.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Huỳnh Thanh Hùng

DANH SÁCH

Sinh viên phân hiệu trường Đại học Nông Lâm TP.HCM tại Ninh Thuận
nhận học bổng khuyến khích học tập học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019
(kèm quyết định số 907 /QĐ-ĐHNL-CTSV)

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Mã lớp	ĐTB	ĐRL	Loại HB	Số tiền	Ghi chú
1	15116227	Nguyễn Hữu	Nhiệm	DH15NTNT	8,28	90	Giỏi	4.800.000	
2	15113271	Trịnh Trần Bảo	Phượng	DH15NHNT	8,57	95	Giỏi	4.800.000	
3	15122299	Nguyễn Hoàng	Yến	DH15QTNT	9,15	89	Giỏi	4.800.000	
4	16122429	Nguyễn Hữu	Thành	DH16NHNT	8,43	88	Giỏi	4.800.000	
5	17116212	Võ Ngọc	Trần	DH17NTNT	7,00	83	Khá	4.050.000	
6	17122265	Trần Nguyễn Ngọc	Tuyền	DH17QTNT	7,89	90	Khá	4.050.000	
7	18116112	Nguyễn Hữu	Tính	DH18NTNT	8,33	82	Giỏi	4.800.000	
8	14112550	Trần Thị Kim	Cúc	DH14TYNT	7,77	85	Khá	4.800.000	
9	14112594	Phạm Thị	Nga	DH14TYNT	7,65	90	Khá	4.800.000	
10	14112564	Nguyễn Chánh	Hân	DH14TYNT	7,63	81	Khá	4.800.000	
11	15125441	Nguyễn Thị	Khuyên	DH15BQNT	8,84	83	Giỏi	5.550.000	
12	15124382	Nguyễn	An	DH15QLNT	7,73	90	Khá	4.800.000	
13	15149229	Mai Ngọc	Anh	DH15QMNT	8,32	90	Giỏi	5.550.000	
14	15112427	Ngô Gia	Lâm	DH15TYNT	8,50	83	Giỏi	5.550.000	
15	15112439	Đoàn Thị	Nga	DH15TYNT	8,24	88	Giỏi	5.550.000	
16	15112424	Nguyễn Tấn	Khải	DH15TYNT	8,20	83	Giỏi	5.550.000	
17	15112401	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	DH15TYNT	8,15	83	Giỏi	5.550.000	
18	15112402	Ngô Thị Thanh	Diệu	DH15TYNT	7,80	83	Khá	4.800.000	
19	16112407	Huỳnh Thị	Diệu	DH16TYNT	8,86	88	Giỏi	5.550.000	
20	16112434	Nguyễn Thị Thùy	My	DH16TYNT	8,41	85	Giỏi	5.550.000	
21	16112324	Trương Nguyễn Quỳnh	Như	DH16TYNT	8,07	80	Giỏi	5.550.000	
22	17112388	Dương Thị Thanh	Trúc	DH17TYNT	7,08	94	Khá	4.800.000	
23	18112338	Đỗ Hồng Thảo	Nhi	DH18TYNT	8,10	81	Giỏi	5.550.000	

Tổng cộng: 116.400.000đ

Bằng chữ: một trăm mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng



PGS. TS. Huỳnh Thanh Hùng